

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

BÙI THU HẰNG

**QUẢN LÝ DI TÍCH ĐÌNH HOÀNG SƠN,
XÃ NINH TIẾN, THÀNH PHỐ NINH BÌNH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 6 (2016 - 2018)**

Hà Nội, 2021

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Văn Cần

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào ngày tháng năm 2019

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong một vài thập niên trở lại đây, Việt Nam được biết đến như một quốc gia có nền kinh tế thị trường với tốc độ tăng trưởng đầy ấn tượng. Việc gia nhập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) và tổ chức Thương mại quốc tế (WTO) đã trở thành những dấu mốc quan trọng trong tiến trình hội nhập quốc tế. Những thuận lợi mà quá trình hội nhập quốc tế hóa và thị trường hóa đem đến cho nước ta khá nhiều song những khó khăn và thách thức từ quá trình này cũng không ít. Riêng lĩnh vực văn hóa cũng có nhiều vấn đề đáng quan tâm và cần phải có cách ứng xử phù hợp với bối cảnh chung, đặc biệt với hoạt động quản lý các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh trong tiến trình phát triển có rất nhiều việc phải làm.

Di sản văn hóa của dân tộc Việt Nam là tài sản vô giá gắn kết các cộng đồng dân tộc, những bản sắc văn hóa dân tộc chính là cơ sở để sáng tạo những giá trị mới đồng thời thúc đẩy quá trình giao lưu văn hóa nội sinh và ngoại sinh. Hiểu được giá trị và tầm quan trọng của hệ thống di tích lịch sử văn hóa đó nên những năm gần đây nhà nước đã đầu tư khá nhiều kinh phí phục vụ tu bổ chống xuống cấp các di tích, đặc biệt là di tích đã được công nhận xếp hạng cấp quốc gia. Trong quá trình triển khai công việc này không ít các di tích lịch sử văn hóa sau khi trùng tu tôn tạo đã không giữ được nguyên trạng, thậm chí có những di tích biến dạng hoàn toàn. Bên cạnh đó, những hiện tượng lạm dụng trong việc khai thác giá trị di tích cho mục đích thương mại, lấn chiếm, xây dựng công trình ngay cạnh các khu di tích được bảo vệ cũng diễn ra tương đối phổ biến ở nhiều nơi trên phạm vi cả nước. Những hiện tượng này là bằng chứng cho sự bất cập của cơ chế quản lý và hiệu quả quản lý di tích lịch sử văn hóa.

Đình làng là một trong những loại hình di tích lịch sử văn hóa mang đậm yếu tố truyền thống của dân tộc ta. Việc tìm hiểu những giá trị văn hóa quý báu đó sẽ đáp ứng yêu cầu của Đảng và Nhà nước ta trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Những năm vừa qua, do kinh tế phát triển, dân số tăng nhanh, xu thế đô thị hóa phát triển mạnh khiến cho không ít đình làng bị ảnh hưởng, thu hẹp do nhu cầu nhà ở của người dân tăng cao, các nhà máy, xưởng sản xuất mọc lên ngày càng nhiều khiến cho không gian văn hóa của

đình làng bị biến đổi. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu giá trị, thực trạng của các ngôi đình làng để có những giải pháp bảo vệ, tu bổ và phát huy giá trị là điều cấp thiết.

Ninh Bình là một vùng đất có bề dày lịch sử, nơi đây đã sớm trở thành một trung tâm chính trị và tôn giáo từ những buổi đầu của lịch sử Việt Nam. Vì vậy Ninh Bình có nhiều di tích lịch sử - văn hóa nổi tiếng. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, những di tích ấy chứa đựng nhiều giá trị về văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc.

Đình Hoàng Sơn ở xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình là một công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo, lưu giữ nhiều giá trị, nhưng chưa có tài liệu nào nghiên cứu một cách toàn diện về ngôi đình này, nhất là hoạt động quản lý. Nhận thức được tầm quan trọng cũng như tính cấp thiết của việc giữ gìn và bảo tồn các giá trị văn hóa, học viên chọn đề tài ***“Quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình”*** làm luận văn Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý văn hóa.

2. Tình hình nghiên cứu

2.1. Các công trình nghiên cứu chung về di tích và quản lý di tích:

Vấn đề quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cũng như khai thác các giá trị của di sản văn hóa là vấn đề hiện nay nhiều địa phương đã và đang được triển khai thực hiện. Trong đó, các di tích đình, đền, chùa được nhiều nhà khoa học quan tâm khảo cứu.

Đình Việt Nam là công trình của Hà Văn Tấn do Nxb Thành phố Hồ Chí Minh xuất bản lần đầu năm 1998, nghiên cứu về toàn cảnh các ngôi đình trong lịch sử và đời sống văn hoá dân tộc, gồm 3 phần:

Mở đầu là tổng luận về đình Việt Nam: Nguồn gốc của đình, kiến trúc đình qua thời gian và không gian, điêu khắc đình làng, thần và tín ngưỡng, lễ hội ở đình...

Phần tiếp theo, giới thiệu 100 ngôi đình từ Bắc vào Nam, từ những ngôi đình xưa nhất thuộc thời Mạc (thế kỷ XVI) đến những ngôi đình mới xây dựng gần đây. Theo tác giả, ngôi đình xưa nhất được biết đến nay là đình Thụy Phiêu (ở huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) có niên đại Đại Chính năm thứ hai (1531), đình Lỗ Hạnh (ở huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang), được xây dựng vào niên hiệu Sùng Khang (1566-1577); đình Tây Đằng (ở huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) được xếp vào thế kỉ thứ XVI dựa theo phong cách kiến trúc điêu khắc. Đình Phù Lưu (ở thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh), Đình Yên Sở, Đắc Sở (huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội)...

Năm 2017, Viện Bảo tồn di tích đã xuất bản *Kiến trúc đình làng Việt qua tư liệu Viện Bảo tồn di tích - Tập 1*. Đây không chỉ là một cuốn sách ảnh mà còn bao gồm cả bản vẽ và bài viết khảo cứu về 15 ngôi đình làng tiêu biểu ở miền Bắc. Các ảnh chụp, bản vẽ, bài khảo cứu đã cung cấp cho độc giả những thông tin trực quan, đáng tin cậy về mặt khoa học lịch sử - kiến trúc - điêu khắc trang trí của các di tích với nhiều kiến giải, nhìn nhận mới dựa trên những nghiên cứu, phát hiện gần đây.

Lễ hội Việt Nam của Lê Trung Vũ và Lê Hồng Lý đồng chủ biên do Nxb Văn hóa Thông tin xuất bản năm 2005 viết về lễ hội của Việt Nam và lễ hội tại Thăng Long tứ trấn, cũng như giới thiệu truyền thuyết về các vị thần, quá trình xây dựng và tu tạo 4 ngôi đình, đền của Thăng Long tứ trấn.

Một số luận văn Thạc sĩ Quản lý văn hóa có đề tài đề cập đến công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa, tiêu biểu như:

- *Bảo tồn và phát huy giá trị di tích đền Gènh, xã Kiến Quốc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương*, luận văn thạc sĩ của Bùi Văn Chải, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, năm 2012.

- *Quản lý di tích lịch sử văn hóa ở huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang*, luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Thu Hiền, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, năm 2014.

- *Công tác quản lý di tích đình – đền Kim Liên, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội*, luận văn thạc sĩ của tác giả Nguyễn Phương Loan, Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật TW, năm 2014.

2.2. Các công trình nghiên cứu về di tích và quản lý di tích ở Ninh Bình

- Tác giả Phạm Duy Đức trong bài viết *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phục vụ phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình - thực trạng và giải pháp* được in trong Kỷ yếu Hội thảo “Ninh Bình 20 năm đổi mới và phát triển” năm 2012.

- *Tập Tài liệu quản lý, bảo tồn di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An* do Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An tổng hợp và biên soạn gồm 14 văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý các di tích lịch sử văn hóa và di tích khảo cổ học trong vùng di sản. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác quản lý di tích quốc gia đặc biệt Cố đô Hoa Lư.

Nhìn từ góc độ nghiên cứu lịch sử - văn hóa, tác giả xin đề cập một số công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài: Sách *Cố đô Hoa Lư - lịch sử và danh thắng*, Nxb Thanh niên, 1998; các tác phẩm của Nguyễn Văn Trò như: *Danh thắng Ninh Bình* (Sở Văn hóa Thông tin Ninh Bình, 1994), *Cố đô Hoa Lư* (Nxb Văn hóa dân tộc, năm 2004). Các tư liệu liên quan đến đình làng Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình được giới thiệu sơ qua trong *Lịch sử Làng Hoàng Sơn* do Chi ủy, Ban chủ nhiệm HTX thôn Hoàng Sơn biên soạn năm 2008 và *Lịch sử Đảng bộ xã Ninh Tiến* do Đảng bộ thành phố Ninh Bình xuất bản năm 2014.

Các công trình trên đã nghiên cứu tổng thể về các di tích đình, đền, chùa tiêu biểu trong cả nước cũng như Ninh Bình. Tuy nhiên vẫn chưa có tài liệu nào đề cập một cách cụ thể cũng như về công tác quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu, đánh giá thực trạng hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của di tích này.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Khái quát về công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa.
- Tổng quan chung về địa bàn nghiên cứu, làm rõ lịch sử hình thành và giá trị tiêu biểu của di tích đình Hoàng Sơn.
- Khảo sát và đánh giá thực trạng quản lý di tích đình Hoàng Sơn hiện nay.
- Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu các mặt hoạt động của quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

* *Phạm vi không gian nghiên cứu*: Di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trong mối quan hệ với một số di tích trên địa bàn.

* *Phạm vi thời gian nghiên cứu*: Hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình từ năm 2014 đến nay vì trong khoảng thời gian này đình làng Hoàng Sơn nhận được nhiều nguồn kinh phí từ xã hội hóa để tu bổ tôn tạo di tích.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này, tác giả luận văn đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp điền dã dân tộc học, khảo sát thực địa: Là phương pháp được học viên sử dụng với các thao tác như quan sát, ghi chép, chụp ảnh hiện trạng di tích đình Hoàng Sơn; Phương pháp phỏng vấn sâu: Đề tài sử dụng phương pháp này để thu nhận ý kiến, quan điểm, những đánh giá của các cá nhân trong cộng đồng về hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị của di tích đình Hoàng Sơn như cán bộ quản lý, cán bộ văn hoá, người dân tại địa phương.

- Phương pháp phân tích, tổng hợp tư liệu: Tác giả sử dụng phương pháp này để đánh giá, phân loại và tổng hợp nội dung các tài liệu thu thập được trong quá trình nghiên cứu liên quan đến hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn.

Ngoài ra tác giả sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành để làm rõ nội dung nghiên cứu của đề tài.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn là công trình đầu tiên nghiên cứu một cách hệ thống về thực trạng quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn hiện nay trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cung cấp căn cứ từ thực hiện hoàn thiện lý luận về quản lý di tích nói chung.

- Kết quả nghiên cứu của luận văn là tài liệu tham khảo cho cán bộ quản lý văn hóa địa phương trong công tác quản lý di tích đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình cũng như cho sinh viên ngành Di sản văn hóa.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung luận văn chia làm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa và đình Hoàng Sơn

Chương 2: Thực trạng hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn

Chương 3: Những yếu tố tác động và giải pháp quản lý di tích đình Hoàng Sơn

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA VÀ KHÁI QUÁT VỀ ĐÌNH HOÀNG SON

1.1. Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa

1.1.1. Các khái niệm

1.1.1.1. Di tích

Di tích là các loại dấu vết của quá khứ, là đối tượng nghiên cứu của khảo cổ học, sử học. Di tích là di sản văn hóa được luật pháp bảo vệ, không ai được tự ý thay đổi, dịch chuyển, phá hủy.

Di tích dù được hiểu theo khía cạnh và góc độ nào, theo ngôn ngữ của quốc gia, dân tộc nào thì nó vẫn có ý nghĩa là những hiện vật của quá khứ còn lại và đang hiện hữu như một tất yếu của lịch sử.

1.1.1.2. Di tích lịch sử-văn hóa

Di tích lịch sử-văn hóa là một thành tố quan trọng cấu thành DSVH. Khái niệm DTLS-VH được đề cập ở nhiều ngôn ngữ khác nhau và hàm nghĩa của nó rất phong phú, đa dạng.

Di tích lịch sử - văn hóa là một bộ phận của di sản văn hóa vật thể, là công trình xây dựng, địa điểm, hiện vật, di vật, đồ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm có liên quan đến những sự kiện lịch sử, quá trình phát triển văn hoá, xã hội một dân tộc, một đất nước.

1.1.1.3. Đình làng

Đình là yếu tố vật chất quan trọng nhất trong văn hóa làng. Ngôi đình là biểu tượng cho văn hóa làng Việt và khi nói đến văn hóa làng Việt là nói đến cây đa, giếng nước, sân đình.

Đình là một công trình kiến trúc cổ truyền ở làng quê Việt Nam, là nơi thờ Thành hoàng và cũng là nơi hội họp của người dân.

1.1.1.4. Quản lý và quản lý di tích lịch sử-văn hóa

Quản lý là một hiện tượng xã hội xuất hiện từ rất sớm, là một phạm trù tồn tại khách quan, được ra đời từ nhu cầu của mọi chế độ xã hội, mọi quốc gia và ở mọi thời đại. “Quản lý” là một khái niệm khá rộng và mang tính bao trùm tất cả mọi mặt của đời sống xã hội.

Quản lý văn hóa là một thuật ngữ mới, chính vì vậy mà nhiều nhà nghiên cứu cho rằng nên chằng sử dụng thuật ngữ quản lý về lĩnh vực văn hóa, bởi lĩnh vực về văn hóa là khá rộng. Từ đó chữ “quản lý” có thể dùng ghép với bất kỳ một hoạt động nào cần có sự quản lý.

Quản lý di sản văn hóa về bản chất là sử dụng có hiệu quả các công cụ quản lý để tác động đến đối tượng bị quản lý để đạt được mục tiêu đặt ra là bảo vệ lâu dài các yếu tố gốc cấu thành giá trị di sản văn hóa và phát huy giá trị phục vụ cho sự phát triển kinh tế-xã hội, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân trong xã hội.

1.1.2. Nội dung quản lý nhà nước về di sản văn hóa

Những nội dung về quản lý nhà nước đối với di sản văn hóa nói chung và di tích đình làng Hoàng Sơn nói riêng về cơ bản được tuân thủ theo Điều 54 của Luật Di sản văn hóa, tuy nhiên trong thực tế khi triển khai thực hiện đối với đình làng Hoàng Sơn, xã Ninh Tiên là một di tích cấp tỉnh với quy mô nhỏ nên trong quá trình triển khai thực hiện chủ yếu gồm các nội dung quản lý sau đây:

- Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quản lý di tích;
- Xây dựng và thực hiện quy hoạch, dự án bảo tồn di tích;
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cộng đồng về pháp luật bảo vệ di tích;
- Tổ chức hoạt động nghiệp vụ quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích;
- Công tác tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích;
- Thanh tra, kiểm tra và khen thưởng.

1.1.3. Các văn bản pháp lý về quản lý di tích lịch sử văn hóa

1.1.3.1. Các văn bản của Trung ương

Nghị quyết TW 5 (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc chỉ rõ: “Di sản văn hoá là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của các dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hoá hết sức quan trọng”.

Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa X), kỳ họp thứ 9 ngày 29/6/2001 đã thông qua *Luật Di sản văn hoá*.

Để thực thi Luật Di sản văn hoá, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các văn bản pháp lý trong lĩnh vực quản lý di sản văn hoá: Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá; Chỉ thị số 05/2002/CT-TTg ngày 18/02/2002 về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ cổ vật trong di tích và ngăn chặn, đào bới, trục vớt trái phép di chỉ khảo cổ học...

1.1.3.2. Các văn bản của tỉnh Ninh Bình

Năm 2015, UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Di tích đình Hoàng Sơn nằm trên địa bàn xã Ninh Tiến là một trong 22 xã, phường thuộc vùng đệm của di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

Hệ thống các chính sách ban hành đã xác định toàn diện về tầm nhìn, nguyên tắc, định hướng cơ bản việc quản lý và bảo vệ di sản; giải quyết mối quan hệ giữa bảo tồn di sản với phát triển kinh tế xã hội của địa phương nói chung và phát triển du lịch nói riêng, có giải pháp cụ thể để giải quyết những vấn đề phát sinh.

1.2. Khái quát về đình Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình

1.2.1. Giới thiệu về xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình

1.2.1.1. Vị trí địa lý

Xã Ninh Tiến nằm ở phía tây nam thành phố Ninh Bình, có diện tích tự nhiên 5,20km², trong đó có 319ha đất canh tác. Xã Ninh Tiến phía bắc giáp xã Ninh Nhất, phía đông giáp phường Nam Thành, phía tây giáp xã Ninh Xuân, phía nam giáp xã Ninh Thắng. Xưa kia đất đai của phường thuộc vùng đồng chiêm trũng chỉ cấy được một vụ lúa chiêm và trồng rau màu trên các vạt ruộng cao.

1.2.1.2. Điều kiện kinh tế

Sản xuất nông nghiệp:

Qua nhiều thế kỷ, nhân dân nơi đây đã đoàn kết khai phá, cải tạo để vùng đất này ngày càng trở nên màu mỡ. Cư dân xưa lấy nông nghiệp làm ngành sản xuất chủ yếu. Ở làng có nhiều giống lúa đặc sản như tám thơm, nếp hoa,...

Sản xuất thủ công nghiệp:

Ngoài sản xuất nông nghiệp thì nhân dân xã Ninh Tiến còn chú trọng việc sản xuất thủ công nghiệp để cải thiện đời sống. Người dân nơi đây có nghề thủ công truyền thống là nghề mộc.

1.2.1.3. Đặc điểm văn hóa - xã hội

Người dân Ninh Tiến xưa kia đại bộ phận sống bằng nghề nông, bản chất cần cù, chất phác. Từ đó hun đúc lên trong quan hệ gia đình, dòng tộc, rộng ra là xóm giềng, làng xã nên cũng tạo nên những đức tính chung, tình cảm chung; đó là tình cảm cộng đồng, tinh thần hiếu học, đoàn kết, gắn bó,... người dân nơi đây sớm có tinh thần chuộng

hiền tài, hiếu học. Nhiều nhân tài đã được nuôi dưỡng từ chính làng quê ấy.

1.2.2. Đình Hoàng Sơn

1.2.2.1. Lịch sử hình thành

Di tích đình làng Hoàng Sơn thuộc thôn Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Đình được xây dựng năm 1899, đây là một ngôi đình khá to lớn so với nhiều ngôi đình trong vùng.

Làng lấy tên là Hoàng Sơn, đây cũng là vùng chiêm trũng, có nhiều dòng họ cùng sinh sống. Theo gia phả dòng họ Hoàng Chính tại thôn thì dòng họ này đã đến đây sinh sống tại vùng đất Hoàng Sơn từ hơn 500 năm nay. Nghề sống chính của nhân dân thôn Hoàng Sơn là nghề nông.

1.2.2.2. Sự kiện, nhân vật lịch sử liên quan đến di tích

Đình Hoàng Sơn thờ Thánh Quý Minh đại vương là một vị tướng của đời Hùng Vương thứ 18 (Hùng Duệ Vương):

Theo Ngọc phả lưu giữ tại đình làng thì Quý Minh cùng với Sơn Thánh Tản Viên và Cao Sơn là ba anh em con chú, con bác quê ở động Lăng Xương, huyện Gia Hưng, tỉnh Hưng Hóa, đạo Sơn Tây (nay thuộc Hà Nội). Khi ông Hiền (tức Quý Minh) cùng người anh sinh đôi là Sùng và người anh con bác là Tuấn sinh ra thì bố mẹ đã ngoài 50 tuổi. Được dạy dỗ chu đáo lại có bản tính thông minh, về thiên văn địa lý các ông đều tường tận.

Vua Hùng Vương thứ 18, có hai nàng công chúa; công chúa Tiên Dung gả cho Chử Đồng Tử; My Nương thì vua ban lệnh kén rể. Một ngày kia, có hai người con trai kỳ tài là Tản Viên và Thái tử ở Long Cung đều đến.

1.2.2.3. Kiến trúc của đình Hoàng Sơn

Nhìn tổng thể, di tích đình làng Hoàng Sơn nằm giữa làng, trong không gian thoáng đãng, phía trước đình làng là ao sen rộng chừng 400m², qua ao sen là giếng đình hình bán nguyệt, kế tiếp là ao sen và cánh đồng lúa. Di tích nằm trên mảnh đất có diện tích 852,1m², có tường bao quanh di tích. Từ cổng đình, qua một khoảng sân rộng 20m, lên bậc tam cấp bằng đá cao 40cm là đến bái đường.

Về không gian tự nhiên, với ba mặt đông, tây, nam có sông uốn xung quanh làng. Phía Đông giáp sông Chanh, phía Nam giáp Cồ Loan, sông Chanh, phía Tây là sông Sào Khê, phía Bắc có núi Vàng như một chiếc ngai lớn, ôm lấy làng.

Về kiến trúc: Đình làng Hoàng Sơn được xây dựng theo kiểu chữ Nhị (二) gồm Bái đường và Hậu cung.

1.2.2.4. Lễ hội đình Hoàng Sơn

Hiện nay, lễ hội diễn ra tại đình đã bị mai một nhiều. Theo khảo sát của tác giả hàng năm tại di tích diễn ra các hoạt động văn hóa theo ngày Âm lịch như sau:

Lễ tất niên và đón giao thừa: Lễ này diễn ra vào đêm 30 tết hàng năm tại đình; nhân dân tổ chức tế lễ để tạ ơn thần linh đã ban phước lành trong năm qua. Khép lại một năm cũng là làm lễ đón một năm mới với nhiều ước vọng tốt đẹp hơn.

Lễ đầu năm: Diễn ra vào ngày 4/1 hàng năm; là ngày sinh của Quý Minh Đại Vương, nhân dân trong làng thể hiện tình cảm và lòng biết ơn với vị thần đã che chở, bảo vệ cho nhân dân. Lễ cũng diễn ra như trong lễ giỗ Thánh.

1.2.3. Vai trò của quản lý di tích đình Hoàng Sơn đối với đời sống tinh thần của nhân dân trong vùng

Đình Hoàng Sơn là DTLS-VH có ý nghĩa lịch sử quan trọng và là minh chứng về lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của vùng đất Tràng An cổ xưa kia. Thông qua các giá trị lịch sử của đình Hoàng Sơn đã giúp cho con người biết được cội nguồn của vùng đất Ninh Tiên xưa kia, hiểu về truyền thống lịch sử, đặt trưng văn hóa của Ninh Bình và do đó có tác động ngược trở lại tới việc hình thành nhân cách của người Ninh Bình ngày nay. Đình làng Hoàng Sơn hiện hữu giữa không gian sinh sống của người dân xã Ninh Tiên, di tích mang ý nghĩa lịch sử quan trọng, nhờ các cổ vật còn lại trong di tích người dân được tìm hiểu những sự kiện tiêu biểu, được cảm nhận một cách chân thực về lịch sử, những cảm nhận không dễ có được khi chỉ đọc những tư liệu ghi chép của các thế hệ sau.

Tiểu kết

Trong chương 1 của luận văn đã khái quát những vấn đề chung về di tích lịch sử văn hóa. Qua đó có thể nhận định liên quan đến công tác quản lý di tích trong ngành Quản lý văn hóa hiện nay là đề tài lớn được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm nhưng trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa còn gặp phải nhiều vấn đề khó khăn khi các di tích bị ảnh hưởng lớn bởi quá trình đô thị hóa trong giai đoạn hiện nay.

Chương 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ DI TÍCH ĐÌNH HOÀNG SƠN

2.1. Chủ thể quản lý di tích đình Hoàng Sơn

2.1.1. Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình

Cơ quan quản lý di tích cấp tỉnh/thành phố là đơn vị có chức năng trực tiếp quản lý di sản văn hóa và quản lý di tích lịch sử - văn hóa theo sự phân công của UBND tỉnh. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.1.2. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Ninh Bình

Phòng VH-TT là cơ quan giúp việc cho UBND thành phố Ninh Bình quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Phòng có chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch; thực hiện về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông về báo chí; xuất bản, bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; phát thanh trên địa bàn.

2.1.3. UBND xã Ninh Tiến

Điều 51, Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật DSVH, trong đó quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã, phường, thị trấn đối với việc quản lý DSVH và DTLS-VH như sau:

- Tổ chức bảo vệ, bảo quản cấp thiết DSVH.
- Tiếp nhận những khai báo để chuyển lên cơ quan cấp trên.
- Kiến nghị việc xếp hạng di tích.
- Phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời mọi hành vi làm ảnh hưởng tới sự an toàn của DSVH.
- Ngăn chặn và xử lý các hoạt động mê tín dị đoan theo thẩm quyền.

2.1.4. Cộng đồng địa phương

Hiện nay, đình làng Hoàng Sơn chưa thành lập Ban Quản lý di tích nên hiện tại Ông Nguyễn Văn Bằng - trưởng thôn Hoàng Sơn là người trực tiếp trông coi di tích đình Hoàng Sơn, ông có trách nhiệm

quản lý, bảo vệ đình làng và mở cửa đình khi làng mở hội, mừng 1, ngày rằm hàng tháng cho nhân dân trong làng dâng lễ thấp hương.

2.1.5. Cơ chế phối hợp quản lý

Công tác quản lý di tích đình Hoàng Sơn đã có những chuyển biến tích cực góp phần đưa hoạt động này dần đi vào nề nếp. Tuy không có Ban Quản lý di tích nhưng trong các cuộc họp của thôn Hoàng Sơn đã luôn đề ra các biện pháp bảo vệ, huy động nguồn lực, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích. Đặc biệt là nhân dân trong xã đã phát hiện những hành vi sai phạm, tình trạng xuống cấp của di tích để kịp thời báo cáo với UBND xã Ninh Tiên và các cấp, các ngành có thẩm quyền giải quyết.

2.2. Hoạt động quản lý di tích đình Hoàng Sơn

2.2.1. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quản lý di tích

Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý di tích. Đặc biệt tuyên truyền tới chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư sở tại thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phòng, chống mất cắp di vật, cổ vật thuộc di tích quản lý. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Luật Di sản văn hóa, Nghị định, Quy chế bảo quản, tu bổ di tích thông qua các lớp tập huấn cho cán bộ chủ chốt ở cơ sở.

2.2.2. Xây dựng và thực hiện quy hoạch, dự án bảo tồn di tích

Việc xây dựng quy hoạch cho di tích là nhiệm vụ quan trọng đầu tiên của công tác quản lý di tích. Hiện nay, việc xây dựng quy hoạch được căn cứ vào Nghị định 70/2012/NĐ-CP quy định về việc thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Trong đó bao gồm Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi hệ thống di tích (quy hoạch hệ thống di tích) và Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (quy hoạch tổng thể di tích).

Các di tích được đưa vào Quy hoạch tổng thể là quy hoạch đối với một di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh theo từng quần thể phân bố trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

2.2.3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cộng đồng về pháp luật bảo vệ di tích

Nội dung tập huấn trong các lớp tập huấn gồm:

- Giá trị của di sản văn hóa;
- Phát huy giá trị di tích phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội;
- Vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ di sản văn hóa;

- Luật di sản văn hóa năm 2001, luật di sản văn hóa sửa đổi năm, bổ sung năm 2009;

- Các văn bản dưới luật như các Nghị định, Thông tư, Chỉ thị có liên quan đến di sản văn hóa;

- Các văn bản do UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao ban hành về di tích lịch sử - văn hóa như Quy chế quản lý và sử dụng di tích lịch sử - văn hóa; Quy định về quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh,...

2.2.4. Tổ chức các hoạt động nghiệp vụ quản lý di tích

2.2.4.1. Công tác kiểm kê và xếp hạng di tích

Đây là công việc đầu tiên để xác định giá trị của các di tích, phát hiện tư liệu để bổ sung và trả lại cho di tích những giá trị đích thực, trên cơ sở đó có căn cứ lập hồ sơ đề nghị xếp hạng theo đúng quy trình và trình tự của pháp luật quy định.

Xác định việc xếp hạng di tích có ý nghĩa quyết định đến sự tồn vong của di tích vì xếp hạng là cơ sở pháp lý cao nhất để bảo vệ, gìn giữ và tạo điều kiện để phát huy giá trị của di tích.

2.2.4.2. Công tác khoanh vùng, cắm mốc bảo vệ di tích

Di tích đình Hoàng Sơn đã được Sở Tài nguyên Môi trường Ninh Bình cấp giấy quyền sử dụng đất. Đình làng Hoàng Sơn khi xếp hạng đã được khoanh vùng bảo vệ theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa.

2.2.4.3. Công tác quản lý hồ sơ di tích

Năm 2008, sau khi nghiên cứu khảo sát bước đầu, các ngành chủ trương đưa di tích đình làng Hoàng Sơn xếp hạng là di tích cấp tỉnh. Trong công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ di tích đình Hoàng Sơn còn chưa được đảm bảo, khi tiến hành rà soát thiếu một số giấy tờ như biên bản khoanh vùng, bản đồ chỉ dẫn Hán Nôm hoặc nội dung viết về di tích còn quá sơ sài.

2.2.4.4. Hoạt động quản lý hiện vật, cổ vật tại di tích

Các hiện vật liên quan đến đình Hoàng Sơn là một bộ phận cấu thành không thể thiếu trong di tích, gắn liền với không gian bên trong của di tích. Công trình kiến trúc là bất động sản, không thể di dời khỏi không gian mà nó tồn tại, trong khi đó các di vật, cổ vật trong di tích lại dễ dàng lấy đi khỏi nơi tồn tại của nó.

2.2.5. Hoạt động phối hợp khai thác và phát huy các giá trị của di tích

Qua công tác nghiên cứu và khảo sát thực tế tại đình làng Hoàng Sơn thấy rằng, hoạt động phát huy các giá trị của di tích tuy đã được chú trọng nhưng hiệu quả không cao. Hoạt động nâng cao công tác

quản lý di tích và các giá trị của di tích chủ yếu sử dụng phương pháp tuyên truyền.

2.2.6. Công tác tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích

Trải qua quá trình tác động của môi trường, khí hậu, tự nhiên và sự tác động của con người, một số hạng mục trong di tích đình Hoàng Sơn đã xuống cấp và đã được tu bổ kịp thời.

Thực hiện các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ VH,TT&DL và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về quy hoạch tổng thể đầu tư phục hồi, tôn tạo và phát huy các DTLS-VH, năm 2014, trên cơ sở thống kê về hiện trạng di tích của UBND thành phố Ninh Bình, Sở VH,TT&DL chỉ đạo BQL di tích tiến hành khảo sát thực trạng, lập hồ sơ trình UBND tỉnh danh mục các DTLS-VH cần được tu bổ, tôn tạo trong đó có di tích đình Hoàng Sơn.

Bảng 2.1. Các dự án tu bổ đình Hoàng Sơn giai đoạn 2014-2018

Stt	Tên hạng mục công trình	Nguồn vốn thực hiện		Tổng chi phí
		Ngân sách nhà nước	Xã hội hóa	
1	- Năm 2014, tu sửa phía trong khu hậu cung đối với các phần gỗ đã mục nát và phân hiên mái xuống cấp	250 triệu	782 triệu	1.032 triệu
2	- Năm 2016, thay toàn bộ nền cũ trong hậu cung và bãi đường	0	200 triệu	200 triệu
3	- Năm 2017, lợp ngói, tu sửa toàn bộ hai dãy nhà giải vũ	100 triệu	1.427 triệu	1.527 triệu
4	- Năm 2018, cải tạo khuôn viên bên ngoài	0	500 triệu	500 triệu

Nguồn: UBND xã Ninh Tiến.

Ngoài ra, người dân thôn Hoàng Sơn cũng đã hỗ trợ các đơn vị thi công góp công sức trực tiếp hoàn thành việc bổ sung đất, trồng cây mới, đánh chuyển cây, xây bồn cho cây cảnh bên ngoài không gian di tích; kiểm tra, đôn đốc việc chặt cành sâu mục, khô, tỉa các cành cây có nguy cơ va đập làm hỏng đình làng; phối hợp bốc dỡ và xếp gỗ đã qua sử dụng hỏng vào vị trí bảo quản, đảm bảo mỹ quan cho di tích.

2.2.7. Thanh tra, kiểm tra và khen thưởng

Từ năm 2014 đến năm 2017, Thanh tra Sở VH,TT đã xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra các vấn đề liên quan đến việc chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị DTLS-VH như: Tu bổ, tôn tạo

di tích, mê tín dị đoan trong lễ hội; theo dõi tiếp nhận thông tin phản ánh từ quần chúng nhân dân về những vi phạm liên quan đến việc quản lý di tích để có biện pháp giải quyết kịp thời hoặc kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua công tác kiểm tra cho thấy di tích đình Hoàng Sơn đã chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, đã triển khai kế hoạch giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ tốt di vật, cổ vật tại di tích, không để xảy ra hiện tượng mất đồ thờ tự, di vật, cổ vật trong di tích. Việc sử dụng nguồn tiền xã hội hóa minh bạch, rõ ràng và có hiệu quả, chủ yếu được sử dụng vào việc tôn tạo, tu bổ các di tích.

2.2.8. Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong công tác quản lý di tích

Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các di tích trong khu vực Quần thể di sản Tràng An trên địa bàn xã Ninh Tiến và các di tích ở các xã, phường nằm trong vùng di sản là một vấn đề còn mới mẻ, nhưng rất bức bách và gắn liền với lợi ích của cộng đồng địa phương.

Sự tham gia của cộng đồng vào công cuộc bảo tồn và phát huy di tích là một trong những giải pháp quan trọng của công tác quản lý di sản ở địa phương, vì qua các cấp quản lý hành chính (từ Trung ương đến cơ sở) thì càng xuống cấp thấp hơn vai trò của người dân càng trở nên quan trọng. Sự tham gia của cộng đồng vào bảo tồn và phát huy di tích không chỉ tạo thêm nguồn lực tại chỗ cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy di sản, mà còn là lực lượng giám sát nhanh và hiệu quả, giúp cho các cơ quan quản lý di sản giải quyết kịp thời nhiều hành vi vi phạm liên quan đến xâm hại di tích.

2.3. Đánh giá chung về quản lý di tích đình Hoàng Sơn

2.3.1. Những ưu điểm

1. Triển khai có hiệu quả công tác bảo tồn, tôn tạo di tích
2. Trong công tác quản lý di tích có sự phối hợp chặt chẽ từ trung ương đến địa phương, giữa các đơn vị quản lý liên ngành.
- 3 Công tác tuyên truyền, phổ biến cộng đồng về pháp luật bảo vệ di tích được chú trọng và quan tâm đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền.
4. Công tác thanh kiểm tra và khen thưởng
5. Vai trò của cộng đồng cư dân địa phương được phát huy

2.3.2. Những hạn chế

1. Về lĩnh vực quản lý nhà nước: Bộ máy quản lý còn nhiều bất cập, đội ngũ cán bộ làm công tác DSVH cũng như DTLS-VH còn

thiếu về số lượng, tính chuyên nghiệp chưa cao, không chỉ ở cấp tỉnh mà cả ở cấp huyện, xã đặc biệt là trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác ở cấp xã còn thấp, chuyên môn yếu, có những cán bộ được đào tạo theo đúng chuyên ngành nhưng lại ít được tiếp xúc với công việc, ít có điều kiện tham gia vào việc xây dựng các kế hoạch, đề án nên khi triển khai và đề xuất phương pháp giải quyết là rất lúng túng, việc chủ động trong công việc còn thụ động.

2. *Việc phân cấp quản lý chưa phát huy hiệu quả tốt:* Đình làng Hoàng Sơn chứa nhiều giá trị tiêu biểu về mặt lịch sử văn hóa và kiến trúc, tuy nhiên hiện nay vẫn chưa có Ban Quản lý di tích mà do trưởng thôn Hoàng Sơn kiêm nhiệm, phụ cấp bảo vệ lại quá ít dẫn đến trách nhiệm đối với công việc chưa cao.

3. *Cấm mốc bảo vệ di tích:* Việc khoanh vùng di tích đã tạo cơ sở pháp lý cho công tác bảo vệ còn chậm trễ dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai với 01 hộ dân sinh sống bên cạnh đình làng.

4. *Công tác tu bổ di tích:* Còn thiếu sự hướng dẫn nghiệp vụ đối với những đóng góp của tổ chức, cá nhân cho việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích, việc những nhà hảo tâm công đức cho việc tu sửa di tích trong thời gian qua là rất đáng kể, tuy nhiên, do hạn chế về công tác tổ chức, cán bộ chuyên môn ở các cấp

5. *Công tác nghiên cứu phục hồi lễ hội làng chưa được quan tâm:* Trước đây lễ hội làng Hoàng Sơn được tổ chức 3 năm 1 lần nhưng đến nay hoạt động này không còn chỉ được ghi lại trong tư liệu với những hoạt động sôi nổi, phần lễ diễn ra nhiều nghi lễ độc đáo. Nhưng đến nay lễ hội làng Hoàng Sơn không được tổ chức nữa, người dân chỉ dâng hương và tổ chức lễ hội làng vào ngày giỗ thánh.

6. *Sự tác động của quá trình phát triển kinh tế:* Ninh Tiên là một xã nằm ven đô của thành phố Ninh Bình, trước đây là xã thuần nông nhưng quá trình phát triển kinh tế đã làm thay đổi bộ mặt của xã toàn diện trên các lĩnh vực.

Tiểu kết

Trong chương 2 học viên đã phân tích và đánh giá thực trạng quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn với các ưu điểm như sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, sự đồng thuận của nhân dân trong toàn xã Ninh Tiên, công tác quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực; nghiêm túc thực hiện Luật DSVH, Pháp lệnh bảo vệ, sử dụng DTLS-VH, DLTC và các văn bản quy định liên quan; chú

trọng công tác kiểm kê, xếp hạng di tích; tu bổ, tôn tạo di tích; phát huy giá trị di tích; việc thu hút các nguồn lực cho công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích ngày càng được chú trọng và nâng cao hiệu quả. Thực hiện tốt việc thanh tra, kiểm tra, phát hiện sai phạm và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; từng bước thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ cán bộ; khen thưởng, kỷ luật trong công tác quản lý DTLS-VH được quan tâm đã góp phần quan trọng để bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị của di tích đình Hoàng Sơn.

Chương 3

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ DI TÍCH ĐÌNH HOÀNG SƠN

3.1. Những yếu tố tác động đến công tác quản lý di tích đình Hoàng Sơn

Kinh tế và văn hóa có mối quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau. Có thể khái quát sự tác động của kinh tế đến văn hóa theo ba hướng sau:

- Tác động cùng chiều với sự phát triển văn hóa;
- Tác động ngược chiều với sự phát triển văn hóa;
- Tác động cùng chiều ở khía cạnh này, lĩnh vực này song lại tác động ngược chiều ở khía cạnh khác, lĩnh vực khác.

Văn hóa tác động đến kinh tế về cơ bản cũng theo ba hướng như vậy. Sự tác động của văn hóa đến kinh tế dù theo hướng nào thì cũng đều cho kết quả tích cực trước mắt và lâu dài. Vì văn hóa xét theo nội dung cơ bản nhất của nó là kết tinh của các hoạt động kinh tế và các hoạt động xã hội, văn hóa là giá trị của các hoạt động đó.

3.2. Phương hướng quản lý di tích đình Hoàng Sơn

3.2.1. Phương hướng chung

Di tích DTLS-VH là DSVH vật thể của dân tộc do lịch sử để lại, chúng luôn tồn tại một cách khách quan. Để hoạt động quản lý đúng hướng và đạt hiệu quả, cần nghiên cứu và tìm ra những giá trị tiêu biểu của di tích trên các mặt: Giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học và thẩm mỹ. Đồng thời tìm ra các giải pháp để giữ gìn cho đối tượng tồn tại nguyên vẹn, lâu dài và khai thác các giá trị phong phú, đa dạng của di tích để phục vụ công tác nghiên cứu phát triển khoa học, phục vụ nhu cầu tham quan của du khách trong nước và ngoài nước.

Quyết định số 1706/QĐ-BVHTT ngày 24 tháng 7 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ VH TT (nay là Bộ VH TT & DL) phê duyệt Quy hoạch tổng thể Bảo tồn và phát huy giá trị DTLS-VH và DLTC đến năm 2020 nêu rõ:

Một là, việc bảo tồn và khai thác giá trị các di tích phải đảm bảo tính trung thực của lịch sử hình thành các di tích, không được làm sai lệch các giá trị và đặc điểm vốn có của di tích, phải giữ gìn nguyên vẹn, không làm biến đổi yếu tố cấu thành của di tích, đảm bảo tính nguyên gốc của di tích.

Hai là, bảo tồn, tôn tạo phải gắn với khai thác những giá trị văn hoá vật thể và giá trị văn hoá phi vật thể của di tích, với sự phát triển KT-XH của địa phương, sự phát triển của các ngành hữu quan, nhất là các ngành Du lịch, Giao thông công chính, Xây dựng...

Ba là, tạo lập sự hài hoà giữa phát triển kinh tế, quá trình đô thị hoá với việc bảo vệ di tích; ngăn chặn tình trạng lấn chiếm đất đai và xây dựng các công trình không phù hợp trong các khu vực bảo vệ của di tích.

Bốn là, nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, thực hiện xã hội hoá hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các di tích. Huy động tối đa nguồn lực trong và ngoài nước, nâng cao nhận thức và sự tham gia đóng góp của toàn xã hội trong việc quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

3.2.2. Phương hướng cụ thể

Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa gắn với du lịch tâm linh trên địa bàn địa phương.

Hằng năm Tỉnh ủy, UBND tỉnh cần quan tâm đầu tư ngân sách cho việc tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa của tỉnh trong đó có di tích đình Hoàng Sơn. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên quan đến các di tích như việc tổ chức lễ hội, các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng; đồng thời ban hành và tổ chức thực hiện các chế độ chính sách phù hợp với đặc điểm của từng nhóm di tích lịch sử văn hóa nhằm nâng cao hiệu quả thực tiễn của các hoạt động bảo tồn giá trị các di tích lịch sử văn hóa gắn với phát triển du lịch tâm linh.

3.3. Giải pháp quản lý di tích đình Hoàng Sơn

3.3.1. Giải pháp về cơ chế chính sách và bộ máy quản lý di tích

3.3.1.1. Đổi mới cơ chế chính sách về tổ chức bộ máy quản lý và triển khai các văn bản quản lý

Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình cần chỉ đạo các phòng chuyên môn về lĩnh vực quản lý nhà nước đối với DSVH, tiến hành phối hợp với các đơn vị như: Bảo tàng, phòng VH&TT thành phố có văn bản hướng dẫn xã Ninh Tiến đẩy nhanh tiến độ khảo sát xây dựng hồ sơ đề nghị Bộ VH,TT&DL, UBND tỉnh xếp hạng các di tích trên địa bàn xã có giá trị, hoặc dựng bia, gắn biển kỷ niệm các sự kiện, địa điểm cách mạng trên địa bàn.

3.3.1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý di tích các cấp

Đến nay, việc phân cấp quản lý di tích tại thành phố Ninh Bình, cụ thể là tại xã Ninh Tiến được quy định rõ trong văn bản quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình của UBND tỉnh Ninh Bình, kế hoạch quản lý Di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh của phòng Văn hóa và Thông tin thành phố. Nội dung của việc phân cấp này đã được áp dụng vào thực tế tại toàn bộ các di tích lịch sử - văn hóa đã được nhà nước xếp hạng. Thành phố Ninh Bình là một trong số địa phương áp dụng phân cấp quản lý đến cấp xã, phùng đảm bảo sự thống nhất trong quản lý di tích.

3.3.1.3. Đẩy mạnh việc giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về di tích lịch sử - văn hóa

Muốn bảo tồn và phát huy giá trị di tích đình Hoàng Sơn, cần nâng cao nhận thức hiểu biết của cộng đồng về giá trị của các di tích lịch sử văn hóa, từ đó có cơ sở để điều chỉnh hành vi xã hội của mỗi cá nhân con người và toàn thể cộng đồng. Cần nâng cao nhận thức cho người dân về mối quan hệ biện chứng giữa bảo tồn, phát huy di sản với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực của mối quan hệ hai chiều nói trên, thực hiện tăng trưởng, phát triển kinh tế xã hội mà vẫn bảo tồn, xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

3.3.1.4. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra và khen thưởng

Để công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa và di tích đình Hoàng Sơn đạt hiệu quả thì vai trò, trách nhiệm của hoạt động thanh tra, kiểm tra là rất cần thiết, thậm chí phải thực hiện kế hoạch

kiểm tra thường xuyên đối với các di tích nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm về di tích.

3.3.2. Giải pháp về nghiệp vụ quản lý di tích

3.3.2.1. Công tác bảo vệ tại di tích

Cần xây dựng kế hoạch, phương án liên cấp, liên ngành và sự cam kết của các tổ chức, các hội, các cá nhân tham gia buôn bán trao đổi về di vật, cổ vật, bảo vật trong việc bảo vệ vốn tài sản chung của cộng đồng tại các di tích.

Tiến hành rà soát, kiểm kê, đăng ký toàn bộ các di vật, cổ vật, bảo vật định kỳ tại các di tích đình Hoàng Sơn bằng cách chụp ảnh, đánh số, vẽ, miêu tả và lưu giữ bằng kỹ thuật số để có thể bảo quản lâu dài, tránh tình trạng xấu nhất xảy ra (khi mất không tìm lại được mà không có bản gốc để đối chiếu hoặc phục chế...).

Cần đầu tư kinh phí trang bị cho các di tích hệ thống cửa, khóa, xây dựng tường bao, cổng và những trang thiết bị thiết yếu khác phục vụ tốt, hiệu quả nhất cho công tác bảo vệ các di vật, cổ vật và đồ thờ tại di tích.

3.3.2.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch tu bổ, tôn tạo di tích

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch và lồng ghép các dự án đầu tư cũng là một giải pháp để xử lý tổng hợp, toàn diện những vấn đề liên quan tới tu bổ, tôn tạo di tích; xác định rõ phạm vi di tích cần được bảo tồn, các công trình dự kiến xây dựng không được làm ảnh hưởng tới di tích.

Quy hoạch, kế hoạch cần phải coi di tích là đối tượng vừa bảo tồn, vừa khai thác để tránh không phải điều chỉnh các quy hoạch, tránh gây tốn kém, lãng phí. Điều này cũng giúp các nhà quản lý và cơ quan được giao trực tiếp quản lý và bảo vệ di tích tránh được những tác động tiêu cực của sự phát triển kinh tế - xã hội.

Có phương án, kế hoạch dài hạn trong việc xây dựng và triển khai các đề án nhằm bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn xã Ninh Tiến, xây dựng và quy hoạch tổng thể, chi tiết bảo tồn đối với những di tích tiêu biểu gắn với lịch sử hình thành của địa phương, của danh nhân, của di tích cách mạng, của các công trình thời Pháp xây dựng, các nhà lưu niệm Bác Hồ trên đất Ninh Tiến.

3.2.2.3. Phục dựng lễ hội làng Hoàng Sơn

Lễ hội tại đình làng Hoàng Sơn hiện nay chỉ còn duy nhất sự kiện hội làng vào ngày giỗ thành hoàng làng Hồ Uy diễn ra vào ngày 22 tháng 10 hàng năm. Trong ngày giỗ Thánh có đội tế nam

bao gồm 3 người tế chính, 4 người tế phụ. Bắt đầu tế lễ từ 8h đến 10h sáng. Sau đó nhân dân trong làng thấp hương thể hiện tình cảm với các vị Thành hoàng làng.

Lễ hội làng Hoàng Sơn bị thất truyền là điều rất đáng tiếc đối với nhân dân và chính quyền xã Ninh Tiến. Theo khảo sát của tác giả trên địa bàn tỉnh Ninh Bình hiện nay chỉ có 2 nơi thờ phụng thánh Quý Minh Đại Vương đó chính là đình làng Hoàng Sơn và đền Nội Lâm hay còn gọi là đền Trần, ngôi đền bằng đá cổ đã tồn tại hàng nghìn năm nay nằm trong khu du lịch sinh thái Tràng An.

3.3.2.4. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích

Cần nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích đình Hoàng Sơn và coi đây là giải pháp cần được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Di tích đình Hoàng Sơn lan truyền qua nhiều đời nay nên có “tính thiêng” vốn là một thuộc tính quan trọng của di tích đình làng nơi thờ thành hoàng làng.

Cần coi trọng giải quyết các mối quan hệ giữa trách nhiệm và lợi ích của các cộng đồng cư dân trong toàn bộ các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị DSVH.

Chính quyền địa phương cũng cần tạo điều kiện cho du khách có cơ hội được tiếp cận và hiểu hơn về truyền thống của đình làng Hoàng Sơn phải có những chính sách và giải pháp phù hợp để các thế hệ con cháu trong làng, những người nắm giữ, chủ sở hữu của di tích để họ hào hứng và nhiệt tình tham gia hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa này theo đúng quy định của Nhà nước về công tác bảo tồn di sản văn hóa.

3.3.2.5. Khai thác các giá trị di tích gắn với phát triển du lịch

Ngày nay, bảo tồn và phát huy là cặp phạm trù trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa. Di tích được phát huy mới có cơ sở, có căn cứ và làm điều kiện để bảo tồn di tích. Bảo tồn là căn bản, làm cơ sở cho sáng tạo, phát huy và theo chiều ngược lại việc phát huy cũng giúp cho việc bảo tồn di sản được tốt hơn.

3.3.2.6. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo tồn di tích

Tăng cường phối hợp với các ban ngành, cơ quan cấp tỉnh, cấp thành phố để tìm nguồn vốn đầu tư tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa. Ngoài nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, tìm nguồn vốn tài trợ từ các

tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tôn tạo, tu bổ, sửa chữa các hạng mục bị xuống cấp của di tích.

Huy động nguồn lực trong cộng đồng dân cư, nhất là nhân dân địa phương để bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa.

Huy động xã hội hóa bằng việc nâng tầm tổ chức kỷ niệm các ngày lễ, các lễ hội văn hóa truyền thống của di tích cùng với các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thi, hội diễn trên địa bàn thành sự kiện văn hóa du lịch thu hút khách tham quan du lịch đến địa bàn.

3.3.3. Giải pháp về nguồn lực

3.3.3.1. Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý di tích

Con người là yếu tố quyết định cho mọi vấn đề thành bại của công tác quản lý. Để công tác quản lý di tích đạt hiệu quả, bảo tồn và phát huy được giá trị của các di tích thì vai trò của nguồn nhân lực có vị trí rất quan trọng. Vì vậy đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động trong lĩnh vực quản lý là nhu cầu cần thiết.

3.3.3.2. Tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác bảo tồn, tôn tạo và tu bổ di tích

Việc đầu tư và thu hút đầu tư đối với các di tích nói chung trên địa bàn ã Ninh Tiến đã được tiến hành từ nhiều năm trước, chính vì vậy mà các di tích trên địa bàn ngày một khang trang, là xã được đánh giá cao trong việc huy động nguồn vốn cho việc đầu tư tu bổ, phục hồi di tích, đặc biệt là các di tích trọng điểm trong đó có di tích đình làng Hoàng Sơn.

Tiểu kết

Trong thời gian qua UBND thành phố Ninh Bình đã đưa ra nhiều giải pháp nhằm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, bảo tồn và giữ gìn văn hóa đặc biệt là các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố.

Đối với di tích đình làng Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến việc thực hiện đồng bộ những giải pháp như: Xã hội hóa nguồn lực cho công tác tu bổ tôn tạo, tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn và tôn trọng di tích, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa nhất là cán bộ làm công tác quản lý các di tích và đặc biệt là tổ chức thanh kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm cũng như có sự khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân và tập thể làm tốt công tác quản lý di tích... sẽ góp phần nâng cao công tác quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở những vấn đề được nghiên cứu và trình bày trong nội dung luận văn, tác giả rút ra một số kết luận sau:

1. Với phương pháp tiếp cận toàn diện, đa ngành với nhiều góc độ khác nhau, luận văn đã đề cập công tác quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn không chỉ đơn thuần là hoạt động quản lý nhà nước về di tích mà còn đưa di tích sống cùng nhân dân, phát huy các giá trị để có thể phát triển du lịch.

2. Đình Hoàng Sơn thờ Thánh Quý Minh Đại Vương là một vị tướng của đời Hùng Vương thứ 18 (Hùng Duệ Vương) và thờ Thành Hoàng Làng Hồ Uy người có công lớn đối với làng Hoàng Sơn.

3. Trong nội dung luận văn, học viên đã phân tích thực trạng quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn, chỉ ra các ưu điểm như: Dưới sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, sự đồng thuận của nhân dân trong toàn xã Ninh Tiến, công tác quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực; chú trọng công tác kiểm kê, xếp hạng di tích; tu bổ, tôn tạo di tích; phát huy giá trị di tích; việc thu hút các nguồn lực cho công tác tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích ngày càng được chú trọng và nâng cao hiệu quả...

Từ kết quả đánh giá thực trạng công tác quản lý trong thời gian qua, trong luận văn đề xuất những giải pháp nhằm từng bước nâng cao công tác quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn, đặc biệt là nâng cao vai trò trách nhiệm của cộng đồng địa phương cùng tham gia bảo vệ giữ gìn và phát huy các giá trị của di tích, đưa các giá trị của di tích gắn bó với cộng đồng. Luận văn đã cố gắng đưa ra một cái nhìn toàn diện về thực trạng quản lý di tích đình làng Hoàng Sơn, xã Ninh Tiến; phân tích, đánh giá, nêu lên các giải pháp từ nhiều góc độ.

Việc quản lý nhằm gìn giữ những giá trị DSVH cho thế hệ hôm nay và mai sau là thể hiện sự tri ân, lòng biết ơn của chúng ta hôm nay với các bậc tiền nhân. Do những khó khăn trong quá trình thu thập tài liệu, thông tin, kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế, chắc chắn luận văn còn nhiều khiếm khuyết, không tránh khỏi những thiếu sót. Tác giả kính mong nhận được sự chia sẻ và góp ý của các nhà khoa học, thầy giáo, cô giáo và các bạn đồng nghiệp để luận văn được hoàn chỉnh hơn./.